

Bản án số: 128/2021/HS – ST.

Ngày: 21/9/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Thái.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Nam - Bà Vũ Thị Lệ.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:*

Bà Nguyễn Quỳnh Anh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2021/TLST- HS, ngày 27 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2021/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo: Họ và tên: **Nguyễn Văn V**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 18 tháng 9 năm 1989. Tại Thái Nguyên;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm L, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông; Nguyễn Văn T, sinh năm 1959 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; Gia đình có 5 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/02/2019 bị Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi Đánh bạc; Ngày 30/10/2017, bị Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Ngày 08/11/2017 bị Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo Nguyễn Văn V bị bắt, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 22/6/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

- Người chứng kiến:

1. Ông Dương Văn H, sinh năm 1959 (Vắng mặt).
Trú tại; Xóm Đ, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.
2. Ông Dương Bá S, sinh năm 1972 (Vắng mặt).
Trú tại; Xóm C, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/6/2021, tại khu vực xóm C, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Công an xã B, huyện P đã phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn V, sinh năm 1989; trú tại: Xóm L, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi được tổ công tác yêu cầu, V đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 hộp nhựa màu trắng, có nắp màu xanh kích thước khoảng 8 x 4cm, bên trong có 11 gói giấy bạc màu trắng có chứa chất bột màu trắng, V khai là ma túy loại Heroine; 02 ống nhựa gồm 01 ống nhựa màu trắng, 01 ống màu trắng hồng bên trong mỗi ống đều chứa chất tinh thể dạng đá; 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa mảnh vụn màu hồng của V mua về để sử dụng cho bản thân. Công an xã B đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tiến hành niêm phong đồ vật tài liệu thu giữ được, đưa Nguyễn Văn V bàn giao cùng hồ sơ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện P giải quyết theo thẩm quyền. Căn cứ vào các tài liệu thu thập được, ngày 23/6/2021 cơ quan CSĐT Công an huyện P đã ra lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, địa điểm đối với Nguyễn Văn V thuộc Xóm L, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình thi hành lệnh khám xét khẩn cấp, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P không phát hiện, thu giữ vật gì có liên quan đến hành vi phạm tội của V.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng và lấy mẫu giám định đối với số chất màu trắng thu giữ được của Nguyễn Văn V, xác định được tổng khối lượng số chất bột màu trắng trong 11 gói giấy bạc là 1,072 (một phẩy không bảy hai) gam, tổng khối lượng số tinh thể dạng đá trong 02 ống nhựa là 0,153 (không phẩy một năm ba) gam, tổng khối lượng số mảnh vụn màu hồng trong 01 gói giấy bạc là 0,029 (không phẩy không hai chín) gam.

Tại kết luận giám định số 1054 ngày 30/6/2021, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng 1,071 gam; chất tinh thể dạng đá gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,153 gam và mảnh vụn màu hồng gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,029 gam.

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện P, Nguyễn Văn V khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy, nên khoảng hơn 09 giờ ngày 22/6/2021 V đã đi nhờ một người không quen biết đến khu vực G, thuộc thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy, tại đây V đã gặp và mua được 01 gói ma túy được gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng, 01 viên ma túy hồng phỉen gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng; 02 ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa ma túy đá với giá 1.400.000 đồng, của một người đàn ông không quen biết, sau đó V cất gói ma túy vào túi quần bên phải, phía trước đang mặc trên người và lại đi nhờ xe về nhà. Khi về nhà V sử dụng một phần ma túy đá và hồng phỉen, còn lại chia nhỏ Heroine thành 11 gói nhỏ, cùng với số ma túy đá và hồng phỉen còn lại cho vào một hộp nhựa nhỏ cất giấu trong người, rồi đi đến thị trấn H, huyện P có việc, khi về đến xóm C, xã B thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Bản cáo trạng số: 126/CT-VKSPB, ngày 25/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ đến 30 đến 36 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín ký hiệu A1, ngoài bì thư có ghi hoàn trả 1,012 gam ma túy được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ Nguyễn Văn V; 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, được dán kín ký hiệu A2, ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,056 gam ma túy được hoàn lại sau giám định vỏ bao gói mẫu A2 vụ Nguyễn Văn V; 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín, ký hiệu A3, ngoài bì thư có ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu A3 vụ Nguyễn Văn V.

- Án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo để sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện P trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản bắt quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/6/2021 tại khu vực nghĩa trang liệt sĩ xã B thuộc xóm C, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Nguyễn Văn V là người nghiện chất ma túy, đã có hành vi tàng trữ trái phép 11 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 1,071 gam; 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,029 gam; 02 ống ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,153 gam, với mục đích để sử dụng cho bản thân. Nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hội đồng xét xử kết luận, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép trái chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

c) Heroine...Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác, hành vi

đó cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, đánh giá khi lượng hình, có một mức án tương xứng với nhân thân, tính chất mức độ tội phạm do bị cáo gây ra

[4]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm ổn định, lại là người nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín ký hiệu A1, ngoài bì thư có ghi hoàn trả 1,012 gam ma túy được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ Nguyễn Văn V; 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, được dán kín ký hiệu A2, ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,056 gam ma túy được hoàn lại sau giám định vỏ bao gói mẫu A2 vụ Nguyễn Văn V; 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín, ký hiệu A3, ngoài bì thư có ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu A3 vụ Nguyễn Văn V.

[6]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Trong lời luận tội về tội danh, hình phạt, về xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8]. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ pháp luật áp dụng:

- Về hình phạt chính: Căn cứ vào Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2021.

3. Căn cứ vào Điều 329 của BLTTHS: Ra quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn V với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín ký hiệu A1, ngoài bì thư có ghi hoàn trả 1,012 gam ma túy được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ Nguyễn Văn V; 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, được dán kín ký hiệu A2, ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,056 gam ma túy được hoàn lại sau giám định vỏ bao gói mẫu A2 vụ Nguyễn Văn V; 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín, ký hiệu A3, ngoài bì thư có ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu A3 vụ Nguyễn Văn V.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước

6. Thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Quang Thái